

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2024
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Kiên Giang**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2140/QĐ-TCQLTT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức- Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Kiên Giang (Đính kèm biểu số 2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế và Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường trực thuộc Cục Quản lý thị trường tỉnh Kiên Giang thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Tổng cục QLTT (để b/c);
- Như điều 2;
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT, TCHC (nttmy).

CỤC TRƯỞNG



Lê Khánh Hưng

Biểu số 2

Theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Cục Quản lý thị trường tỉnh Kiên Giang
Chương: 016



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 23/QĐ-QLTTKG ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Kiên Giang)

Đvt: Đồng

| Số TT | Nội dung | Dự toán được giao |
|-------|---|-----------------------|
| 1 | 2 | 3 |
| A | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí | |
| B | Dự toán chi ngân sách nhà nước | |
| I | Nguồn ngân sách trong nước | |
| 1 | Chi Quản lý nhà nước: Loại 340-341 | 21.759.000.000 |
| 1.1 | Kinh phí thực hiện tự chủ | 18.448.000.000 |
| | Tổng quỹ lương công chức và định mức chi QLHC năm 2024 | 18.448.000.000 |
| 1.2 | Kinh phí thực hiện không tự chủ, trong đó: | 3.311.000.000 |
| | Kinh phí xử phạt vi phạm hành chính; Chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; Ban chỉ đạo 389 | 3.311.000.000 |